TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2018
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Trí Trường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà *Nguyễn Thị Hồng Sen*
2/ Bà *Phạm Thị Ánh Tuyết*

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà *Nguyễn Huỳnh Trúc Phương* - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2018/TLST - HN ngày 09 tháng 4 năm 2018. Về việc: "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 80/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị *Trần Thị Huỳnh A*, sinh năm 1988
Địa chỉ: ấp Phú An, xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh *Ngô Thanh T***,** sinh năm 1983
Địa chỉ: ấp Hậu Thành, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị Huỳnh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh T tiến đến hôn nhân trên cơ sở quen biết, hai bên có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 28/4/2008. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ khi sinh cháu Tường Vy thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, anh T không quan tâm đến tôi và con, anh T đi làm không đưa tiền cho tôi nuôi con, anh T đi làm

đem tiền về đưa cho mẹ của anh hết, việc nuôi con do tôi hoàn toàn lo hết, tôi đi đám hay đi đâu với bạn bè thì anh T không cho tôi đi nếu tôi có đi thì nói tôi đi theo người này hay người kia khó dễ với tôi, hay ghen tuông vô cớ.

Nay tôi thấy cuộc sống chung giữa tôi và anh T không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu được ly hôn anh Ngô Thanh T.

Về con chung: Có một con chung tên Ngô Huỳnh Tường V, sinh ngày 11/6/2010. Hiện nay con do tôi đang nuôi dưỡng sống cùng bà ngoại từ nhỏ đến nay, khi ly hôn tôi yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 700.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 07/5/2018 anh Ngô Thanh T trình bày:

Tôi đã nhận được đơn yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh A và các thủ tục giấy tờ do Tòa án gửi cho tôi, tôi có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Tôi và Huỳnh A tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn, tôi chỉ có một lỗi lầm đối với vợ con là vì tôi là con út trong gia đình cha chết mẹ tôi thiếu nợ nên tôi đi làm đưa tiền cho mẹ trả nợ, không đưa tiền cho vợ nuôi con. Tôi đã biết lỗi lầm của tôi, nên tôi xin Huỳnh A cho tôi một cơ hội sửa sai, tôi biết trước đây tôi đã không quan tâm đến vợ con, không chăm sóc vợ con. Tôi hứa sẽ thay đổi nếu thời gian hai ba tháng tôi không thay đổi thì tôi xin đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Huỳnh A. Nay tôi còn thương vợ, thương con nên tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Trần Thị Huỳnh A.

Về con chung: Có một con chung tên Ngô Huỳnh Tường V, sinh ngày 11/6/2010. Nếu xử cho tôi và Huỳnh Anh ly hôn thì tôi yêu cầu được nuôi con không yêu cầu Huỳnh Anh cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

***Ý kiến nguyên đơn tại Tòa*:** chị Huỳnh A vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn anh Ngô Thanh T, yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Huỳnh Tường V, chị Huỳnh A xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu.

***Ý kiến bị đơn tại Tòa*:** Anh Ngô Thanh T không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Trần Thị Huỳnh A. Trường hợp Tòa cho ly hôn thì anh T đồng ý giao cháu Tường V cho chị Huỳnh A nuôi dưỡng anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu.

Cháu Ngô Huỳnh Tường V có nguyện vọng được ở với mẹ Trần Thị Huỳnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Tại tòa các đương sự thừa nhận không quan tâm nhau khoảng 7 năm nay. Trong đời sống vợ chồng anh T đã không thực hiện nghĩa vụ của người làm chồng, làm cha lại có những lời nói xúc phạm danh dự của chị Huỳnh A là đã vi phạm điều 19 và 21 của Luật hôn nhân và gia đình. Mâu thuẫn giữa chị Anh và anh T ngày càng nghiêm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, phía anh T có những sự nghi ngờ trong quan hệ tình cảm vợ chồng và có những hành động de dọa chị A. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh A.

Về con chung: Tại tòa anh T đồng ý giao con cho chị Huỳnh A nuôi dưỡng nếu trường hợp ly hôn. Chị Huỳnh A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, Cháu Tường V có nguyện vọng ở với mẹ. Hội đồng xét xử chấp nhận tiếp tục giao cháu Tường V cho chị Huỳnh A nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng: Chị Huỳnh A xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu cấp dưỡng của chị Huỳnh A.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh A và anh T khai không có và không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 217, 218, 219 Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 51,56,58, 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình;

- ***Tuyên xử:***

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn. Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Huỳnh A và anh Ngô Thanh T.

- *Về con chung*: Tiếp tục giao cháu Ngô Huỳnh Tường V, sinh ngày 11/6/2010 cho chị Huỳnh A nuôi dưỡng. Anh T có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở anh T thực hiện quyền này.

- *Về vấn đề cấp dưỡng*: Đình chỉ giải quyết yêu cầu cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh A rút lại yêu cầu. Hậu quả của việc đình chỉ nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Huỳnh A và anh T khai không có nên không xem xét.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 27 Nghị quyết: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Trần Thị Huỳnh A nộp toàn bộ tiền án phí số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) . Chị Huỳnh A đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001432 ngày 09/4/2018 Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ, chị Huỳnh A không phải nộp thêm tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA dân sự huyện Long Hồ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường